

Số: 09/2021/QĐST - DS

Tuyên Hóa, ngày 30 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 13 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 14/2021/TLST - TCDS ngày 23 tháng 6 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V

Địa chỉ trụ sở: Tháp B 35 H, Quận H, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chủ tịch hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Thanh H - Quyền giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V chi nhánh B (theo quyết định ủy quyền số 804/QĐ-BIDV ngày 22/8/2019)

Người được ủy quyền lại: Ông Lê Thanh O - Chuyên viên phòng QLRR Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V chi nhánh B (theo quyết định ủy quyền số 127/QĐ-BIDV.BQB ngày 03/02/2021)

Địa chỉ chi nhánh: Số 368 đường Q, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình

Bị đơn: Chị Trần Thị Kim Y, sinh năm 1987; anh Nguyễn Dũng C, sinh năm 1972 (là chồng của chị Y, đã chết).

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện T, tỉnh Quảng Bình

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Đại diện nguyên đơn ông Lê Thanh O và bị đơn chị Trần Thị Kim Y thừa nhận khoản nợ mà chị Y phải trả cho Ngân hàng tính đến ngày 20/8/2021 theo hợp đồng tín dụng số 01/2019/9709928/HĐTD ngày 25/01/2019 là 2.103.407.054 đ (hai tỷ một trăm linh ba triệu bốn trăm linh bảy nghìn không trăm năm mươi tư đồng).

Hai bên thỏa thuận, thời gian trả nợ toàn bộ số tiền tối đa là 12 tháng, cụ thể: Từ tháng 9 năm 2021 cho đến tháng 8 năm 2022 (không quá ngày 31/8/2022) chị Y phải trả hết toàn bộ nợ vay bao gồm tiền gốc, lãi, lãi quá hạn theo hợp đồng tín dụng đã ký, lãi phát sinh đến khi tất toán khoản vay, trong đó trước ngày 25 hàng tháng phải trả số tiền tối thiểu 10.000.000 đồng, tháng 8 năm 2022 phải trả toàn bộ số tiền nợ còn lại.

Trong trường hợp chị Y vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào theo thỏa thuận thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi nợ, tài sản đảm bảo cho khoản vay theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2019/9709928/HĐTC ngày 24 tháng 01 năm 2019 là: Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 492935, số vào sổ cấp GCN: CH 00981, thửa đất số 276, tờ bản đồ số 10, diện tích 140 m², mục đích sử dụng: đất ở tại nông thôn, địa chỉ thửa đất tại: Thôn T, xã M, huyện T, tỉnh Quảng Bình, do UBND huyện T cấp ngày 25/4/2017 cho ông Nguyễn Dũng C và bà Trần Thị Kim Y.

Kể từ ngày 21/8/2021 người phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí: Các bên thỏa thuận chị Trần Thị Kim Y sẽ chịu toàn bộ án phí dân sự có giá ngạch là 37.034.000đ (ba mươi bảy triệu không trăm ba mươi tư nghìn đồng), tuy nhiên chị Trần Thị Kim Y được giảm 50 % mức án phí mà chị Y phải nộp, số tiền án phí còn lại chị Y phải nộp là 18.517.000đ (mười tám triệu năm trăm mười bảy nghìn đồng). Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Bắc Quảng Bình số tiền 36.351.000đ (ba mươi sáu triệu ba trăm năm mươi một nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí dân sự theo biên lai số 0003922 ngày 23 tháng 6 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tuyên Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Hữu Tình